

HAY, TA CÒN HẸN NHAU KIẾP NÀO ?

(Tâm Bút)

Nhắm mắt (ôi!) sao nửa hồn bỗng thương đau

Ôi sao nghìn trùng mãi xa nhau

Hay ta còn hẹn nhau kiếp nào?

(Thơ Thanh Tâm Tuyền, nhạc Phạm Đình Chương).

“Đi Tìm Thời Gian Đã Mất”

***/ Sài Gòn, thứ Hai ngày 9/2/1976**

Trời chiều quá đẹp. Con đường Tự Do dẫn từ nhà thờ Đức Bà xuống phố rộn ràng xe cộ. Giọng sinh hoạt của con người vẫn đang tiếp diễn, mang đầy tính chụp giựt. Trong tôi sao cứ mãi vẩn vương tư tưởng: “Tất cả mọi thứ như vậy đều là giả tạo. Giả tạo đến nỗi nếu tôi nhắm mắt lại rồi mở mắt ra, không chừng sẽ thấy chung quanh chỉ còn là một bãi cát hoang vu.”

Một tốp ba người công an Cộng Sản xuất hiện từ phía đường Công Lý. Cô chủ quán chúng tôi đang ngồi vội vàng quơ nhặt các chiếc ghế nhỏ rải rác chung quanh, quy vào một chỗ. Tiếng quát tháo bằng giọng Hà Tĩnh nặng nề vọng tới từ các quán gần đó. Đầu óc tôi trở về thật nhanh với ý niệm chán ghét Việt Cộng (y hết ngày nào tôi đã chán ghét đám GI Mỹ qua chiến đấu ở VN thập niên 1960).

Rời quán café ra “vườn Luxembourg”, tôi lặng lẽ bình thản, còn Nguyễn thì rõ ràng dao động theo những điều vừa nhìn thấy.

Khi giờ gói bì cuốn bày ra trên thảm cỏ, tôi nghe Nguyễn nói:

“Yêu Nguyễn, Măn tội quá! Uống rượu với nhau chưa tới hai đồng! Chừng nào Nguyễn có được hai trăm, Nguyễn đi tìm Măn, dù ở đâu chẳng nữa, để mời Măn uống tiếp.”

Tôi biu môi:

“Nhưng Nguyễn cũng biết, chừng nào Nguyễn có hai trăm, hai ngàn hay hai triệu, Măn đã không còn là của Nguyễn. Chỗ ngồi này phải nhường lại cho một người con gái khác.”

Đôi mắt Nguyễn tối sầm.

Chúng tôi cùng điên loạn như nhau, yêu nhau mạnh mẽ và chối bỏ niềm vui bên nhau cũng thật mạnh mẽ. Luôn luôn cả hai vẫn nói đến điều tan vỡ và lúc nào cũng như nhắc nhở cho nhau một ngày rồi cũng phải cách xa.

Nguyễn cười mà khuôn mặt không che giấu niềm đau đớn:

“Mai một Mẫn bỏ Nguyễn, đi lấy ông già tử phú, Nguyễn sẽ gởi tặng Mẫn một đôi câu đối chúc thật hay bằng chữ Nho. Từ nay, ngày nào còn sống, Nguyễn còn nợ Mẫn điều ấy.”

Tôi lắc đầu:

“Nguyễn nợ Mẫn hình hài Trần Sa và cuộc đời Nguyễn.”

Nguyễn kêu lên :

“Mẫn nói dóc!”

Tôi gật:

“Mẫn nói thật! Ngày nào chưa được Nguyễn trả nợ hai điều ấy, ngày đó Mẫn còn phải mang cái nghiệp phiêu bạt lang thang.”

Điệu nói Nguyễn ngậm ngùi hẳn:

“Còn Mẫn, Mẫn nợ Nguyễn ‘sự trẻ tràng của định mệnh.’”

Luôn luôn là vậy. Chúng tôi yêu nhau không bình thường như bao người trẻ tuổi. Phải nói đúng hơn, TỪ TÔI, Nguyễn trở nên bi quan trong cái nhìn về hạnh phúc. Thử mới đi vào đời nhau, một ngày đầu thu tháng Mười Một 1975, Nguyễn cũng có khuynh hướng đắp xây một hạnh phúc êm đềm với tôi, cho đến mùa Noel 1975 ở Dalat, khuynh hướng này sụp đổ.

[Ban sáng theo Mẹ đi bói quẻ Dịch. So hai tuổi tôi và Nguyễn, ông thầy mù bảo: ‘Cô và người này rất tâm đắc, nợ duyên từ kiếp nào trước đó, nay gặp lại, nhưng không ở đời với nhau được. Tuổi này chưa giữ được cô, dù có con rồi cũng phải bỏ.’”

Tôi không muốn tin mà vẫn cứ thấy buồn buồn trong bụng. Dẫu biết mình KHÔNG MONG được làm vợ Nguyễn nhưng cũng KHÔNG MUỐN mất chàng, như đã từng nhiều lần tan vỡ trước kia.]

Buổi chiều sắp tắt trong công viên, Nguyễn cúi hôn lên môi tôi, cuồng nhiệt, xong lại nhìn tôi, ánh mắt đăm đăm, y hệt những ngày Noel 1975 trong bóng tối mờ nhạt của quán Tao Đàn Dalat, Nguyễn đã từng bao trùm tôi như vậy.

Lòng dạt dào xúc cảm, tôi không nghĩ rằng Nguyễn sinh ra đời để phải bị đau khổ (nhất là đau khổ vì tôi). Đã hơn một lần, chàng nói đến nỗi sợ mất tôi; chiều nay điều ấy được phô bày rõ rệt trong đôi mắt.

Tôi ôm khuôn mặt chàng trong hai tay, tình cảm dịu dàng như của một người chị đang thương vô cùng đứa em khờ dại. Tôi cũng đang thương con người thanh tú trước mặt, chân thành, sâu sắc.

Nguyễn nhìn thật sâu vào tôi:

“Nơi Mẫn có những điều thật đối nghịch Nguyễn không thể nào hiểu nổi. Trong tình yêu, Mẫn vừa rất thiết tha trọn vẹn, lại cũng vừa tàn nhẫn dứt bỏ.”

Tôi cau mày:

“Nguyễn giải thích rõ hơn đi!”

Nguyễn cười:

“Ví dụ, đọc nhật ký viết về anh Ngọc, Nguyễn tự hỏi, sao Mẫn lại có thể bỏ đi khỏi Dalat SAU KHI đã chịu đựng và trải qua biết bao đau khổ gây ra từ người vợ và cả từ anh ấy?”

Tôi im lặng.

Nguyễn tiếp:

“Nguyễn phải nhận, Mẫn rất dịu dàng mềm mỏng, nhưng những cá chất này chỉ được phô bày khi Mẫn yêu ai. Ngoài ra, Mẫn thật hững hờ lãnh đạm”.

Thế rồi, “cá tính của người đàn bà” được đưa ra làm đề tài câu chuyện. Nguyễn bảo rằng “có khuynh hướng đi tìm một người vợ đầy nữ tính”.

Cười nhẹ, Nguyễn nói:

“Còn Mẫn, Mẫn thông minh và hiểu biết hơn cả một người đàn ông từng trải. Trong Mẫn có quá nhiều nam tính.”

Xong, cất lời bào chữa ngay cho tôi:

“Nhưng Mẫn có những điều thật hay. Mẫn có tài và có tâm. Mẫn lại biết làm cho đàn ông yêu say mê. Phải để kẻ khác có chút nào cái hay nữa chứ! Dồn cả sang Mẫn, thiên hạ còn ai hay nữa?”

Vậy là buồn, là héo hắt pha cùng thất vọng không ít trong tim.

Tôi không ngờ Nguyễn có những nhận định tế vi như vậy. Chàng cần bàn tay xoa dầu khi đau yếu, cần người đàn bà kéo chăn lên tận cổ khi lạnh. Chàng đa cảm yếu đuối, trái nghịch hẳn với bản chất tôi “hững hờ lãnh đạm” (như chàng thường nói). Đây cũng là một khía cạnh so le trong định mệnh hai người.

Nguyễn nhắc đến trang nhật ký “*tôi bỏ anh Ngọc năm một mình trong cơn bệnh để (theo lời ĐÃ HỨA), ra quán Tao Đàn đưa quà sinh nhật cho Thanh*”; nhắc lại “*buổi chiều uống rượu với Mạnh và Nên, Nguyễn say và lên cơn đau tim ở nhà chị Hoa*”, xong kết luận rằng chàng “*sợ sự tàn nhẫn nơi Mẫn đôi lúc*”.

Tôi kinh ngạc. Lần thứ nhất có một người nhìn ra được rõ rệt sự mâu thuẫn trong tâm hồn tôi, nhìn ra “*tính lãnh đạm vô tình*” đối nghịch sâu sắc với “*trọn tâm lòng thiết tha bảo bọc*” dành cho kẻ khác.

Trong tình yêu với Nguyễn và cả trong cuộc sống đời thường với xã hội và gia đình, tôi luôn luôn MẮC PHẢI một lỗi lầm to tát. Đó là "sự IM LẶNG trước bất cứ ngộ nhận nào bị gán mà KHÔNG MUỐN giải thích hay bào chữa điều gì cho mình."

(Có một lần Nguyễn nói: “*Măn đâu phải Kinh Kha. Uống rượu với một người không phải Kinh Kha, không khoái được. Nguyễn có một chực thằng bạn và thằng nào cũng đều là Kinh Kha hào sảng.*”

Lần ấy tôi nghe trong lòng đau nhói. Nhưng cũng từ khi ấy, rơi trở lại cái "mặc cảm bơ vơ" trước Nguyễn, tôi đã âm thầm chối từ mãi mãi vai trò Kinh Kha bên cạnh chàng).

Chiều nay câu chuyện nữ tính và nam tính lại thêm một lần đẩy tôi xuống cái hố bơ vơ cố hữu. Tôi cúi đầu im lặng. Tự ngẫm, trong mình, bản chất nữ tính không phải rằng thiếu sót... Vấn đề chỉ là “không biết tìm đâu cho ra một con người có ĐỦ khả năng” khai thác và làm lớn mạnh phần nữ tính kia thôi.

Tuy nhiên cũng chiều nay, khi nghe Nguyễn nhắc đến người con gái nào đó cạo gió giùm chàng trong một cơn say, tôi đã vụt trở lại tâm trạng của “cái lần chối nhận mãi mãi vai trò Kinh Kha cạnh Nguyễn”. Tâm tư đâm thành kiêu hãnh, tôi nhìn Nguyễn, không nói gì.

Nguyễn vẫn CHƯA hiểu được tôi như chàng thường ngỡ. Và sao thật buồn theo ý tưởng rằng “Suốt cả cuộc đời, tôi vẫn mãi cô đơn khi chẳng thể gặp được người đàn ông nào có cá chất MẠNH HƠN TÔI.”

Chừng như áy náy theo sự lạnh lẽo của tôi, Nguyễn e dè hỏi:

“Măn nghĩ gì vậy?”

Tôi lắc đầu không đáp.

Giọng Nguyễn dôn dập:

“Có phải Măn buồn Nguyễn?”

Tôi vẫn lắc đầu, hồi lâu mới chậm rãi:

“Trong một định mệnh lúc nào cũng phải chống đỡ nghịch cảnh, làm sao Măn có thể tự giữ lại cho mình cái nữ tính như Nguyễn vừa nói? Bà Ngoại mà đau, Măn là đứa con duy nhất không tỏ lộ cảm xúc mặc dù lòng Măn còn đau nhiều hơn nữa.”

Nguyễn hỏi lại:

“Măn buồn Nguyễn?”

Tôi mỉm cười:

“Măn không buồn Nguyễn, mà chỉ buồn cho chính Măn khi chiều nay từ Nguyễn mà Măn càng nhận biết rõ hơn cái điều từ lâu Măn mừng tượng.”

Nguyễn trông dường chờ đợi.

Tôi kết thúc:

“*Măn sẽ không bao giờ tìm ra hạnh phúc giữa cuộc đời này.*”

□